

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 401/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 14 tháng 3 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch triển khai Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22 tháng 11 năm 2014 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22 tháng 11 năm 2014 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội;

Xét đề nghị của Ban Cán sự Đảng Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tại văn bản số 772-CV/BCS ngày 31 tháng 12 năm 2015,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22 tháng 11 năm 2014 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Công báo;
- Lưu: VT, KTTH (3b). M.Cường *MAO*

**THỦ TƯỚNG**



**Nguyễn Tấn Dũng**

**KẾ HOẠCH**

**Triển khai Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22 tháng 11 năm 2014  
của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo  
của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 401 /QĐ-TTg  
ngày 14 tháng 3 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ)*

---

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

a) Tổ chức thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22 tháng 11 năm 2014 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội.

b) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân có liên quan về vai trò, vị trí và tầm quan trọng tín dụng chính sách xã hội trong việc thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, Chương trình xây dựng nông thôn mới.

c) Tăng cường sự chỉ đạo của các cấp chính quyền từ Trung ương đến cơ sở trong việc xây dựng cơ chế chính sách và bố trí nguồn lực cho tín dụng chính sách xã hội, tạo điều kiện để Ngân hàng Chính sách xã hội triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình tín dụng chính sách.

**2. Yêu cầu**

a) Xác định rõ nhiệm vụ chỉ đạo đối với hoạt động tín dụng chính sách xã hội của các Bộ, ngành, chính quyền địa phương các cấp và trong toàn hệ thống Ngân hàng Chính sách xã hội.

b) Tổ chức nghiên cứu, phổ biến, quán triệt sâu sắc nội dung Chỉ thị số 40-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng nhằm nâng cao hơn nữa nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, các tầng lớp nhân dân, nhất là người nghèo và các đối tượng chính sách khác đối với các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về tín dụng chính sách xã hội.

c) Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách và tạo điều kiện để Ngân hàng Chính sách xã hội thực hiện hiệu quả tín dụng chính sách xã hội.

## II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Tăng cường sự chỉ đạo của các cơ quan Chính phủ và chính quyền địa phương đối với hoạt động tín dụng chính sách xã hội

a) Xác định nhiệm vụ chỉ đạo đối với hoạt động tín dụng chính sách xã hội là một trong những nhiệm vụ trong chương trình, kế hoạch, hoạt động thường xuyên của các cơ quan, đơn vị. Tổ chức thực hiện tốt chủ trương huy động các nguồn lực cho tín dụng chính sách xã hội.

b) Nâng cao trách nhiệm chỉ đạo của chính quyền các cấp trong việc củng cố, nâng cao chất lượng tín dụng chính sách xã hội; điều tra, rà soát, bổ sung đối tượng đủ điều kiện vay vốn theo quy định.

c) Chỉ đạo phối hợp, lồng ghép hoạt động tín dụng chính sách với chương trình, chính sách phát triển nông nghiệp, nông thôn, phát triển giáo dục, dạy nghề, tạo việc làm nhằm giúp người vay sử dụng vốn vay có hiệu quả, cải thiện đời sống và trả được nợ ngân hàng.

2. Phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội trong việc thực hiện tín dụng chính sách xã hội

Các cơ quan của Chính phủ, chính quyền địa phương các cấp cần phối hợp chặt chẽ và tạo điều kiện thuận lợi để Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tham gia thực hiện tín dụng chính sách xã hội trong việc:

a) Tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về tín dụng chính sách xã hội đến các tầng lớp nhân dân, nhất là người nghèo và các đối tượng chính sách khác.

b) Thực hiện chức năng giám sát cộng đồng đối với việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về giảm nghèo, bảo đảm an sinh xã hội cũng như đối với hoạt động tín dụng chính sách do Ngân hàng Chính sách xã hội thực hiện.

c) Thực hiện đầy đủ và có hiệu quả các công việc được Ngân hàng Chính sách xã hội ủy thác; lồng ghép các nội dung được ủy thác với các chương trình, dự án và hoạt động thường xuyên của tổ chức chính trị-xã hội; làm tốt công tác tư vấn, hướng dẫn xây dựng và nhân rộng các mô hình sản xuất, kinh doanh điển hình, giúp nhau vươn lên thoát nghèo và làm giàu chính đáng.

3. Nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của Ngân hàng Chính sách xã hội

a) Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính

- Tiếp tục tập trung các nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước vào đầu mối là Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay người nghèo và các đối tượng chính sách theo quy định.



- Cân đối đủ nguồn vốn ngân sách Nhà nước để thực hiện các chương trình, dự án tín dụng chính sách xã hội đã được ban hành; bảo đảm nguồn vốn hoạt động cho Ngân hàng Chính sách xã hội hằng năm theo quy định; cho vay các nguồn vốn ưu đãi thời hạn dài, lãi suất thấp để cải thiện cơ cấu nguồn vốn theo hướng ổn định, bền vững.

#### b) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

- Thường xuyên đôn đốc, yêu cầu các tổ chức tín dụng Nhà nước duy trì số dư tiền gửi tại Ngân hàng Chính sách xã hội theo quy định.

- Tiếp tục đàm phán, ký kết các dự án tín dụng, các nguồn tài trợ cho công tác giảm nghèo từ các tổ chức quốc tế để bổ sung nguồn vốn và tăng cường năng lực hoạt động cho Ngân hàng Chính sách xã hội.

#### c) Ủy ban nhân dân các cấp

- Dành một phần nguồn vốn từ ngân sách địa phương uỷ thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để bổ sung nguồn vốn cho vay người nghèo và các đối tượng chính sách xã hội trên địa bàn; hỗ trợ cơ sở vật chất, điều kiện làm việc cho Ngân hàng Chính sách xã hội. Các tỉnh, thành phố ban hành chuẩn nghèo riêng cao hơn chuẩn nghèo quốc gia cần bố trí đủ nguồn lực để cho vay các đối tượng này.

- Chỉ đạo, thực hiện tốt việc điều tra, xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo làm cơ sở thực hiện chính sách tín dụng.

- Tăng cường công tác tuyên truyền về tín dụng chính sách xã hội của Nhà nước đối với người dân.

#### d) Ngân hàng Chính sách xã hội

- Thường xuyên kiện toàn, củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban đại diện Hội đồng quản trị các cấp; tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ; tổ chức tập huấn, phổ biến quy trình nghiệp vụ theo các quy định của Ngân hàng Chính sách xã hội, của các Bộ, ngành có liên quan đến cán bộ, viên chức và người lao động trong đơn vị. Thường xuyên bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp và chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ viên chức, người lao động trong đơn vị, nhất là cán bộ làm công tác tín dụng chính sách xã hội ở các huyện nghèo, xã nghèo, thôn, bản đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc miền núi và biên giới, hải đảo.

- Có giải pháp chủ động thực hiện việc huy động, quản lý và sử dụng vốn có hiệu quả. Chú trọng chất lượng tín dụng, chất lượng hoạt động của các tổ tiết kiệm và vay vốn; nâng cao hiệu quả hoạt động của các điểm giao dịch

tại các xã, phường, thị trấn; đa dạng hóa và nâng cao chất lượng các sản phẩm dịch vụ ngân hàng, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ hiện đại nhằm tạo điều kiện thuận lợi, kịp thời cho các hộ gia đình trong quá trình tìm hiểu thông tin cũng như thực hiện các quy trình, thủ tục vay vốn và trả nợ, trả lãi tiền vay.

- Thường xuyên quan tâm phối hợp, chỉ đạo các đơn vị liên quan tăng cường thực hiện công tác kiểm tra, giám sát định kỳ, đột xuất đối với các đơn vị nhận ủy thác để phát hiện tồn tại, có kiến nghị, chấn chỉnh và xử lý kịp thời; hướng dẫn các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác các cấp, các tổ tiết kiệm và vay vốn về quy trình, nghiệp vụ tín dụng chính sách để phối hợp triển khai tại cơ sở.

4. Tiếp tục tập trung nguồn lực và hoàn thiện cơ chế, chính sách nhằm thực hiện hiệu quả tín dụng chính sách xã hội

a) Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

Trong quá trình xây dựng, trình ban hành và triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, cần đề ra những nhiệm vụ, giải pháp cụ thể về nguồn lực và hoạt động để thực hiện tín dụng chính sách xã hội.

b) Bộ Tài chính

Nghiên cứu, hoàn thiện cơ chế chính sách về quản lý tài chính, nguồn vốn theo hướng tăng tính chủ động và đảm bảo hiệu quả cho hoạt động của Ngân hàng Chính sách xã hội.

c) Bộ Xây dựng

Hoàn thiện chính sách nhà ở xã hội đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác; phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính trong việc tham mưu, đề xuất Thủ tướng Chính phủ cân đối nguồn lực để thực hiện chính sách nhà ở xã hội.

d) Ủy ban Dân tộc

- Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính trong việc tham mưu, đề xuất Thủ tướng Chính phủ cân đối, bố trí cấp vốn kịp thời thực hiện các chương trình tín dụng chính sách đối với vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

- Tăng cường công tác kiểm tra và kịp thời tham mưu đề xuất sửa đổi, bổ sung các chính sách tín dụng thực hiện tại vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

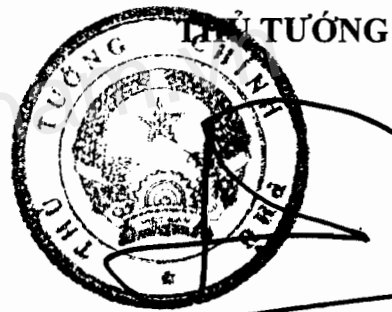
đ) Các Bộ, ngành căn cứ, chức năng nhiệm vụ được giao thực hiện quản lý Nhà nước theo thẩm quyền đối với hoạt động tín dụng chính sách xã hội, tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật và tạo điều kiện để

Ngân hàng Chính sách xã hội thực hiện tốt các chương trình tín dụng chính sách xã hội.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Bộ, ngành, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ nhiệm vụ được giao tại Chỉ thị số 40-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Kế hoạch này, xây dựng chương trình, kế hoạch hành động cụ thể tổ chức thực hiện. Định kỳ tổ chức sơ kết đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch và gửi kết quả về Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trước ngày 15 tháng 12 hằng năm.

2. Giao Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan giúp Thủ tướng Chính phủ đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này; định kỳ hằng năm tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện của các Bộ, ngành, địa phương, báo cáo Thủ tướng Chính phủ./.



**Nguyễn Tấn Dũng**